

Số: 153 /TB-UBND

Nam Sách, ngày 29 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai kết quả xét duyệt đối tượng hưởng chính sách
hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của
HĐND thành phố năm 2026 trên địa bàn xã Nam Sách**

Căn cứ Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ một số thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

Thực hiện Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/5/2026 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách hỗ trợ một số thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

Căn cứ Biên bản xét duyệt của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Văn hoá – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã về xét duyệt đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố.

Ủy ban nhân dân xã Nam Sách thông báo về việc niêm yết công khai kết quả thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố năm 2026 trên địa bàn xã Nam Sách như sau:

1. Danh sách thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố năm 2026: 144 đối tượng.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

2. Thời gian niêm yết: 03 ngày làm việc (từ ngày 31/7/2026 đến hết ngày 04/8/2026).

3. Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở UBND xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng; Nhà văn hóa các thôn và trên Cổng thông tin điện tử xã.

Trong thời gian công khai, nếu tổ chức, cá nhân có ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề nghị gửi trực tiếp về Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường (qua đ/c Trịnh Thị Hồng Hạnh, số điện thoại 0358582180) để hướng dẫn giải quyết.



Sau thời gian 03 ngày kể từ ngày thông báo mà không có ý kiến phản ánh về Danh sách thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của HĐND thành phố năm 2026, Ủy ban nhân dân xã thực hiện ban hành quyết định phê duyệt theo quy định./

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã
- Thường trực HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Phòng XD, NN&MT;
- TTDV sự nghiệp công xã;
- Ban biên tập Công thông tin điện tử xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Men

Phùng Văn Diện



DANH SÁCH
CÁC THÀNH VIÊN THUỘC HỘ NGHÈO NĂM 2025 ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG
THEO NGHỊ QUYẾT 04/2026/NQ-HĐND NGÀY 20/4/2026 CỦA HĐND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Thông báo số 153/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Nam Sách)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
I. Hộ nghèo thuộc Khoản 1, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Nguyễn Tiến Quảng	07/8/1986	Nguyễn Văn Trỗi	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
2	Phạm Ngọc Thuận	19/8/1994	Nhân Hưng	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
3	Nguyễn Hữu Thuận	22/4/1986	Đồn Bói	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
4	Ngô Văn Phong	04/9/2000	Đông Phan	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
5	Nguyễn Thị Ngưng	01/01/1957	Đụn	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
6	Ngô Văn Bền	01/01/1963	Đông Phan	Khoản 1 Điều 2	Khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
7	Nguyễn Thị Hồng	02/6/1952	Nhân Đào	Khoản 1 Điều 2	Người cao tuổi cô đơn từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
8	Hoàng Thị Gái	01/02/1946	Hoàng Hanh	Khoản 1 Điều 2	Người cao tuổi cô đơn từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	

DANH SÁCH
CÁC THÀNH VIÊN THUỘC HỘ NGHÈO NĂM 2025 ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG
THEO NGHỊ QUYẾT 04/2026/NQ-HĐND NGÀY 20/4/2026 CỦA HĐND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Thông báo số 153/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Nam Sách)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
I. Hộ nghèo thuộc Khoản 1, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Nguyễn Tiến Quảng	07/8/1986	Nguyễn Văn Trỗi	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
2	Phạm Ngọc Thuận	19/8/1994	Nhân Hưng	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
3	Nguyễn Hữu Thuận	22/4/1986	Đồn Bối	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
4	Ngô Văn Phong	04/9/2000	Đông Phan	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
5	Nguyễn Thị Ngưng	01/01/1957	Đụn	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
6	Ngô Văn Bền	01/01/1963	Đông Phan	Khoản 1 Điều 2	Khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
7	Nguyễn Thị Hồng	02/6/1952	Nhân Đào	Khoản 1 Điều 2	Người cao tuổi cô đơn từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
8	Hoàng Thị Gái	01/02/1946	Hoàng Hanh	Khoản 1 Điều 2	Người cao tuổi cô đơn từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
9	Nguyễn Thị Côi	01/01/1947	Phù Liễn	Khoản 1 Điều 2	Người cao tuổi cô đơn từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
10	Trần Duy Khánh	01/01/1981	Nguyễn Quốc Trị	Khoản 1 Điều 2	Người khuyết tật đặc biệt nặng từ 16- 59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
11	Nguyễn Thị Nhâm	18/4/1980	Hoàng Hanh	Khoản 1 Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
12	Phạm Thị Hồng Thuý	28/8/1987	Nhân Hưng	Khoản 1 Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
13	Lê Thị Nôn	18/8/1976	Đồng Khê	Khoản 1 Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
14	Đoàn Thị Vinh	01/01/1953	Trám Kiều	Khoản 1 Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 4/2026	
15	Đoàn Thị Mắm	04/8/1933	Nguyễn Quốc Trị	Khoản 1 Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN; Người từ đủ 80 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
II. Hộ nghèo thuộc Khoản 2, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Nguyễn Hữu Tùng	27/11/2009	Đồn Bói	điểm d, Khoản 2, Điều 2	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
2	Đỗ Huy Thế	08/4/1960	Thượng Đáp	điểm đ, Khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
3	Đào Thị Thuyết	01/01/1960	Đông Phan	điểm đ, Khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	

Ghi chú: Hộ nghèo năm 2025 theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Nam Sách
 Tổng: 18 đối tượng

DANH SÁCH
CÁC THÀNH VIÊN THUỘC HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2025 ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG
THEO NGHỊ QUYẾT 04/2026/NQ-HĐND NGÀY 20/4/2026 CỦA HĐND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Thông báo số 153/TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Nam Sách)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
I. Hộ cận nghèo thuộc Khoản 1, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Nguyễn Thị Nở	17/9/1949	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
2	Nguyễn Thị Sỏi	01/01/1951	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
3	Bùi Thị Mừng	17/10/1948	Đồn Bối	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
4	Nguyễn Thị Lan	20/11/1950	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
5	Nguyễn Thị Là	01/01/1949	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
6	Nguyễn Thị Phai	01/01/1939	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
7	Nguyễn Thị Sỏi	01/01/1942	La Văn Cầu	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
8	Đặng Thị Thịnh	01/01/1948	La Văn Cầu	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
9	Phạm Thị Nhuận	05/9/1950	Nhân Hưng	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
10	Mạc Thị Huệ	01/01/1944	Miếu Lãng	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
11	Phùng Thị Luyến	01/01/1950	Miếu Lãng	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
12	Trần Thị Thìn	27/02/1950	Đoàn Kết	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 2/2026	
13	Lê Hải Yến	11/02/2014	Hảo Quan	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng dưới 16 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	
14	Phạm Văn Toàn	03/6/1977	Nhân Hưng	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
15	Đặng Thị Hoa Mai	28/12/1983	Nhân Đào	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
16	Phạm Thị An	21/12/1988	Nhân Đào	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
17	Nguyễn Thị Chung	28/10/1973	Nhân Đào	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
18	Đỗ Huy Cường	18/04/1984	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
19	Nguyễn Văn Nam	15/7/1993	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
20	Trần Thị Huyền	11/04/1985	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	
21	Mạc Văn Phong	05/07/1996	Đồn Bồi	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026	



STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
22	Phạm Văn Trường	06/03/1981	Trúc Khê	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
23	Nguyễn Trần Kim Hoàn	22/4/2010	Cầm La	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
24	Nguyễn Thị Hải	20/7/1969	Cầm La	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
25	Nguyễn Văn Việt	08/10/1987	Nam Khê	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
26	Nguyễn Xuân Nội	15/8/1982	Phù Liễn	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
27	Nguyễn Kim Tuấn	19/5/1986	Vạn Tài Tây	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
28	Nguyễn Trung Sơn	01/02/1957	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
29	Lê Thị Hận	01/01/1962	Đông Phan	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
30	Nguyễn Thị Hằng	25/5/1965	La Xuyên	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
31	Đặng Thị Diệu	03/03/1957	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
32	Bùi Thị Mận	01/01/1953	Đồn Bói	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
33	Nguyễn Thị Chuyển	01/01/1959	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
34	Nguyễn Thị Năm	01/01/1955	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
35	Phạm Văn Xây	22/02/1947	Đoàn Kết	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
36	Nguyễn Hữu Nguyễn	27/11/1973	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người Khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
37	Đào Thị Tám	05/10/1990	Đông Phan	Khoản 1, Điều 2	Người Khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
38	Phùng Thị Lương	12/9/1992	Miếu Lãng	Khoản 1, Điều 2	Người Khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
39	Nguyễn Quý Văn	01/01/1980	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Người Khuyết tật đặc biệt nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
40	Hồ Thị Thanh	01/01/1962	Hoàng Hanh	Khoản 1, Điều 2	Người nuôi dưỡng trẻ mồ côi, trẻ bị bỏ rơi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
41	Nguyễn Thị Thanh	16/8/1991	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
42	Trần Thị Hà	17/10/1975	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800000	Tháng 1/2026		
43	Nguyễn Thị Hằng	10/7/1982	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
44	Nguyễn Thị Mai	26/02/1970	Đồn Bói	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
45	Trần Thị Kê	21/7/1962	Đồn Bói	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
46	Bùi Thị Luyến	22/10/1991	Đồn Bối	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
47	Trần Thị Nguyên	14/6/1985	Nhân Lễ	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
48	Nguyễn Thị Thuỳ	10/11/1982	Cầm La	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 01 con nhỏ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
49	Nguyễn Thị Anh	08/03/1982	Nam Khê	Khoản 1, Điều 2	Người đơn thân nuôi 02 con nhỏ thuộc hộ nghèo	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
50	Nguyễn Thị Thơm	01/01/1945	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 80 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
51	Hoàng Thị Là	01/01/1941	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 80 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
52	Nguyễn Thị Hà	01/01/1977	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800000	Tháng 1/2026		
53	Lê Thị Thoi	06/08/1965	Đồn Bối	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
54	Vũ Thị Lý	01/01/1960	Đồn Bối	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
55	Đào Thị Tâm	20/6/1956	Đông Phan	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
56	Vũ Thị Hải	18/09/1983	Đông Phan	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
57	Đặng Thị Mơ	01/01/1955	Phù Liễn	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
58	Hoàng Thị Ninh	04/9/1953	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc Nguyễn Quý Văn	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
59	Phạm Thị Lý	02/11/1964	Miếu Lãng	Khoản 1, Điều 2	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc NKT-ĐBN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
60	Nguyễn Thị Mai	26/02/1953	La Văn Cầu	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
61	Nguyễn Thị Tinh	01/01/1953	La Văn Cầu	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
62	Đặng Thị Viên	25/03/1953	La Xuyên	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
63	Nguyễn Thị Vĩ	01/01/1956	Nguyễn Quốc Trị	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
64	Trần Thị Chiết	21/12/1955	Hoàng Hanh	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
65	Nghiêm Minh Cường	16/10/1953	Mạc Thị Bưởi	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 3/2026		
66	Nguyễn Thị Phương	26/02/1953	Mạc Thị Bưởi	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 3/2026		
67	Nguyễn Thị Bé	01/01/1954	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
68	Nguyễn Hữu Thuận	15/01/1953	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
69	Đặng Thị Phương	23/12/1953	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	Ghi chú
70	Nguyễn Thị Múc	20/10/1954	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
71	Nguyễn Thị Sen	24/01/1953	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
72	Nguyễn Thị Mán	22/01/1951	Đồn Bói	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
73	Nguyễn Thị Ngưng	29/6/1953	Đồn Bói	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
74	Lê Thị Âm	10/02/1953	Đông Phan	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
75	Đoàn Văn Hoạch	10/02/1956	Trám Kiều	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 3/2026	
76	Trần Thị Mộc	01/01/1956	Trám Kiều	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 3/2026	
77	Phạm Thị Thuận	27/10/1953	Hào Quan	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
78	Trần Thị Định	01/01/1956	Hào Quan	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
79	Phạm Thị Mạ	23/10/1955	Hào Quan	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
80	Phan Văn Đường	14/06/1955	Miếu Lãng	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
81	Vũ Thị Liệu	01/01/1955	Nham Cáp	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
82	Nguyễn Thị Hòa	12/06/1955	Nam Khê	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 3/2026		
83	Phạm Thị Du	12/05/1951	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc HN, HCN	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
II. Hộ cận nghèo thuộc Khoản 2, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND										
1	Lê Thanh Tùng	19/5/1967	Đông Phan	điểm b, Khoản 2 Điều 2	Người mắc bệnh cần chữa trị dài ngày TT25/2025/TT-BYT (B47- bệnh u nấm)	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
2	Phùng Văn Nghị	25/02/1991	Miếu Lãng	điểm b, khoản 2 Điều 2	Người mắc bệnh cần chữa trị dài ngày TT25/2025/TT-BYT (A15.3- Lao phổi)	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
3	Lê Duy Hoá	13/01/1957	Mạc Thị Bưởi	điểm b khoản 2 Điều 2	Bị mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo TT số 25/2025/TT-BHYT (E03- Suy giáp khác)	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
4	Lê Thị Thuý	10/03/1959	Mạc Thị Bưởi	điểm b khoản 2 Điều 2	Bị mắc bệnh cần chữa trị dài ngày theo TT số 25/2025/TT-BHYT (M17.1- Thoái hoá khớp)	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 7/2026		
5	Lê Thị Minh Nguyệt	26/05/2008	Đóng Phan	điểm d, khoản 2, Điều 2	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Từ tháng 1 - tháng 5/2026		
6	Nguyễn Khánh Ly	11/12/2009	Đồn Bối	điểm d, khoản 2, Điều 2	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
7	Nguyễn Đức Anh	26/03/2007	Đồn Bối	điểm d, khoản 2, Điều 2	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
8	Đình Thị Yên	20/04/1958	Đoàn Kết	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
9	Hoàng Thị Vân	06/11/1956	Nam Khê	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
10	Trần Thị Lạc	19/02/1962	Hào Quan	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
11	Mạc Thị Soạn	02/03/1956	Nhân Lễ	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
12	Phạm Thị Năm	01/01/1957	Cầm La	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
13	Nguyễn Thị Hạnh	05/01/1958	Đụn	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
14	Nguyễn Thị Nga	01/01/1963	Đụn	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
15	Ngô Thị Viên	08/6/1958	Đông Phan	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
16	Đoàn Thị Thảo	10/8/1958	Đông Phan	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
17	Trần Thị Ánh	20/5/1958	Hoàng Hanh	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
18	Nguyễn Thị Bé	01/06/1962	La Văn Cầu	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
19	Trần Thị Lý	01/01/1958	Hào Quan	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
20	Hoàng Thị Nhở	10/8/1960	Cầm La	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
21	Mạc Thị Thuận	15/06/1959	Miếu Lãng	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
22	Mạc Thị Nga	16/01/1952	Miếu Lãng	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
23	Mạc Thị Lắm	01/01/1959	Miếu Lãng	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
24	Mạc Thị Tư	10/10/1958	Miếu Lãng	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
25	Nguyễn Thị Đan	01/01/1955	Đông Phan	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
26	Nguyễn Thị Thao	18/12/1960	Thượng Đáp	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	

Ghi chú: Hộ cận nghèo năm 2025 theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Nam Sách
 Tổng: 109 đối tượng



DANH SÁCH
CÁC THÀNH VIÊN THUỘC HỘ THOÁT NGHIỀM, HỘ THOÁT CẬN NGHIỀM NĂM 2025 ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG
THEO NGHỊ QUYẾT 04/2026/NQ-HĐND NGÀY 20/4/2026 CỦA HĐND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Thông báo số 153 /TB-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Nam Sách)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND			Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng	
I. Hộ thoát nghèo									
I.1 Hộ thoát nghèo thuộc Khoản 1, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Vương Thị Thìn	01/01/1928	La Xuyên	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 80 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
2	Lê Thị Lĩnh	14/9/1950	Hoàng Hanh	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
3	Vũ Thị Lãm	01/01/1931	Đồn Bối	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026	
II.2 Hộ thoát nghèo thuộc Khoản 2, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Lê Thị Bằng	01/01/1952	Hoàng Hanh	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
2	Nguyễn Thị Bảo	20/11/1960	Thượng Đáp	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
3	Đỗ Thị Chung	15/5/1958	Thượng Đáp	điểm đ, khoản 2, Điều 2	Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên cô đơn	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026	
II. Hộ thoát cận nghèo									
II.1 Hộ thoát cận nghèo thuộc Khoản 1, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND									
1	Nguyễn Thị Thường	01/01/1961	Nguyễn Quốc Trị	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn	Đối tượng hưởng NQ số 04/2026/NQ-HĐND		Mức hỗ trợ theo NQ số 04/2026/NQ-HĐND				Ghi chú
				Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Thuộc đối tượng	Đối chiếu NQ số 04/2026/NQ-HĐND	Số tiền đề nghị hỗ trợ thu nhập hàng tháng	Thời gian hưởng từ tháng		
2	Nguyễn Thị Xuân	01/01/1945	Nhân Đào	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 80 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
3	Nguyễn Thị Quế	02/3/1946	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
4	Vũ Thị Tháo	09/10/1972	Thượng Đáp	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật nặng từ 16-59 tuổi	Khoản 1, Điều 3	450.000	Tháng 1/2026		
5	Phạm Thị Hành	10/02/1949	Miếu Lãng	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
6	Bùi Thị Tâm	01/01/1959	Đụn	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật từ 60 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
7	Nguyễn Thị Tọ	01/01/1947	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
8	Nguyễn Đức Thiên	21/6/2014	Vạn Tài Đông	Khoản 1, Điều 2	Người khuyết tật dưới 16 tuổi	Khoản 1, Điều 3	100.000	Tháng 1/2026		
9	Nguyễn Văn Quý	27/5/1950	Vạn Tài Tây	Khoản 1, Điều 2	Người từ đủ 75 tuổi trở lên	Khoản 1, Điều 3	800.000	Tháng 1/2026		
II.2 Hộ thoát cận nghèo thuộc Khoản 2, Điều 2 NQ số 04/2026/NQ-HĐND										
1	Lê Phạm Ngọc Ánh	28/8/2006	Hào Quan	điểm d, khoản 2, Điều 2	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa (Đại học)	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1/2026		
2	Lê Thị Hồng Ánh	23/7/2008	Hào Quan	điểm d, khoản 2, Điều 2	Người từ đủ 16 tuổi trở lên đang học văn hóa	Khoản 2, Điều 3	1.500.000	Tháng 1- Tháng 5/2026		

Ghi chú: Hộ thoát cận nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2025 theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Nam Sách
 Tổng: 17 đối tượng